

KINH SỐ 5

Nghe như vầy:

Một thời Đức Phật ở tại vườn trúc Ca-lan-đà, thành La-duyệt, cùng với năm trăm vị đại Tỳ-kheo.

Bấy giờ, vua A-xà-thế có con voi tên Na-la-kỳ-lê¹ rất là hung dữ, bạo ngược, dũng mãnh, thường đánh bại kẻ địch bên ngoài. Nhờ sức voi này mà khiến không đâu không phục một nước Ma-kiết.

Bấy giờ, Đề-bà-đạt-đâu đến chỗ vua A-xà-thế, nói như vầy:

–Đại vương, nên biết, hiện tại con voi ác này có khả năng hàng phục các kẻ thù. Nên dùng rượu mạnh cho voi này uống say. Sáng mai Sa-môn Cù-dàm ắt sẽ vào thành khất thực, hãy thả voi say này dẫm đạp chết ông ta!

Vua A-xà-thế nghe lời xúi của Đề-bà-đạt-đâu, ra lệnh trong nước:

–Sáng sớm ngày mai sẽ thả voi say, cấm không cho người dân đi lại nơi các ngã đường trong thành.

Rồi Đề-bà-đạt-đâu nói với A-xà-thế rằng:

–Nếu Sa-môn Cù-dàm kia có Nhất thiết trí biết việc tương lai, thì ngày mai ắt sẽ không vào thành khất thực.

Vua A-xà-thế nói:

–Như lời Tôn giả dạy, nếu có Nhất thiết trí thì sáng sớm ngày mai sẽ không vào thành khất thực.

Bấy giờ, nam nữ lớn nhỏ trong thành đều phụng sự Phật, nghe vua A-xà-thế sớm mai sẽ thả voi say hại Như Lai. Nghe xong mọi người đều trong lòng buồn lo, liền đến chỗ Thế Tôn, đảnh lễ sát chân, đứng qua một bên, bạch Thế Tôn:

–Sáng sớm ngày mai xin Thế Tôn chở vào thành nữa. Vì sao? Vua A-xà-thế hôm nay có ra lệnh, bắt mọi người dân trong thành, ngày mai chở đi lại nơi các ngã đường, ta muốn thả voi say hại Sa-môn Cù-dàm. Nếu Sa-môn Cù-dàm có Nhất thiết trí, thì sáng sớm ngày mai sẽ không vào thành khất thực. Nguyện xin Thế Tôn chở vào thành nữa! Nếu Như Lai mà bỗng dưng bị hại thì người thế gian sẽ mất con mắt, không còn ai cứu giúp.

Thế Tôn bảo:

–Thôi! Thôi! Các Ưu-bà-tắc chở ôm lòng sâu nǎo. Vì sao? Thân của Như Lai không phải là thân thế tục, nên không bị người khác hại được. Không bao giờ có việc này. Các Ưu-bà-tắc nên biết, đất Diêm-phù, Đông Tây rộng bảy ngàn do-tuần, Nam Bắc dài hai mươi mốt ngàn do-tuần. Cù-da-ni ngang rộng tám ngàn do-tuần như nửa hình mặt trăng. Phất-vu-đãi ngang rộng chín ngàn do-tuần đất đai vuông vức. Uất-đơn-việt ngang rộng mươi ngàn do-tuần đất dai tròn như mặt trăng đầy. Ví như voi say đầy khắp trong bốn thiên hạ này, giống như lúa mè, rừng rậm; số như vậy, cũng không thể nào đựng đến mảy may sợi lông của Như Lai, huống chi là hại được Như Lai. Không bao giờ có việc này. Ngoài bốn thiên hạ ra, dù có cả ngàn thiên hạ, ngàn mặt trời, mặt trăng, ngàn núi Tu-di, ngàn nước bốn biển, ngàn Diêm-phù-đê, ngàn Cù-da-ni,

¹. Na-la-kỳ-lê 那羅祇梨. Pāli: Nālāgiri (Dhanapāla), cf. Vin.ii. 194f.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ngàn Phất-vu-đãi, ngàn Uất-đơn-việt, ngàn Tứ Thiên vương, ngàn Tam thập tam thiên, ngàn Đầu-thuật thiên, ngàn Diệm thiên, ngàn Hóa tự tại thiên, ngàn Tha hóa tự tại thiên, đó gọi là ngàn thế giới. Cho đến hai ngàn thế giới, đó gọi là trung thiên thế giới. Cho đến ba ngàn thế giới, đó gọi là tam thiên đại thiên thế giới. Trong đó đầy khắp Long vương Y-la-bát còn không thể động một sợi lông của Như Lai, huống lại là voi này muốn hại Như Lai được sao? không bao giờ có trường hợp đó. Vì sao? Thần lực của Như Lai là chẳng thể nghĩ bàn. Như Lai xuất hiện ở đồi, vĩnh viễn không thể bị người đả thương được. Các vị hãy trở về nhà mình. Như Lai tự biết việc gì sẽ xảy ra.

Bấy giờ, Thế Tôn đã vì bốn bộ chúng thuyết pháp vi diệu rộng rãi. Các Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-tư sau khi nghe chánh pháp rồi, từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân Phật, thoái lui ra về.

Sáng sớm hôm đó, Thế Tôn đắp y, ôm bát tính vào thành La-duyệt khất thực. Khi ấy, Thiên vương Đề-dầu-lại-trà dẫn Càn-đạp-hòa... từ phương Đông đến theo hầu Thế Tôn. Lại có Tỳ-lưu-lặc vương dẫn chúng Câu-bàn-trà, từ phương Nam đến theo hầu Như Lai. Phương Tây, Thiên vương Tỳ-lưu-lặc-xoa dẫn các chúng Rồng theo hầu Như Lai. Phương Bắc, Thiên vương Câu-tỳ-la dẫn chúng quý La-sát theo hầu Như Lai. Lại có Thích Đề-hoàn Nhân dẫn ngàn vạn chúng chư Thiên biến mất từ trời Đầu-thuật mà hiện đến chỗ Thế Tôn. Lại có Phạm Thiên vương dẫn ngàn vạn chúng Phạm thiên từ trên Phạm thiên đến chỗ Thế Tôn. Lại có Thích, Phạm, Tứ Thiên vương cùng với hai mươi tám trời, đại quý thần vương, cùng bảo nhau:

–Hôm nay chúng ta phải xem hai thần voi và rồng đấu với nhau. Ai là người thắng, kẻ bại?

Lúc này bốn bộ chúng thành La-duyệt, từ xa trông thấy Thế Tôn cùng các Tỳ-kheo vào thành khất thực, mọi người dân trong thành đều cất tiếng kêu la. Vua A-xà-thế lại nghe những tiếng này, hỏi tả hữu:

–Đây là những âm vang gì mà lọt thấu nơi này?

Thị thần đáp:

–Đây là những âm thanh phát xuất từ nhân dân khi thấy Như Lai vào thành khất thực.

A-xà-thế nói:

–Sa-môn Cù-dàm cũng không có Thánh đạo, không biết tâm người, rồi sẽ kinh nghiệm việc gì sẽ xảy ra.

Vua A-xà-thế liền bảo tượng sư:

–Ngươi hãy mau đem rượu mạnh cho voi uống, cột kiêm bén vào vòi và lập tức thả cho nó chạy.

Bấy giờ, Thế Tôn dẫn các Tỳ-kheo đến cửa thành, vừa cất chân vào cửa, khi ấy trời đất chấn động mạnh, chư Thiên tôn thần ở giữa hư không rải xuống các loại hoa. Tức thì, năm trăm Tỳ-kheo thấy voi say đến, mọi người đều bỏ chạy, không biết theo hướng nào! Lúc đó voi hung dữ kia thấy Như Lai từ xa, nó liền chạy đến. Thấy voi say đến, thị giả A-nan sau Thế Tôn lòng không an, bạch Thế Tôn:

–Voi này dữ quá! Coi chừng bị hại! Hãy tránh xa nó!

Thế Tôn bảo:

–A-nan, chờ sợ! Nay Ta sẽ dùng thần lực hàng phục voi này.

Như Lai quan sát voi hung bạo với khoảng cách không gần cũng không xa, liền hóa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ra các sư tử vương ở hai bên và phía sau voi kia là một hầm lửa lớn. Lúc này voi dữ kia thấy hai bên là sư tử vương cùng thấy hầm lửa, liền té vãi phân tiếu, không biết chạy đi đâu, nó cứ nhấm phía trước hướng Như Lai mà chạy đến.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

*Người chớ làm hại Rồng
Rồng hiện rất khó gắp
Do người không hại Rồng
Mà được sinh chở thiện.*

Lúc ấy voi hung bạo nghe Thế Tôn nói kệ này, như bị lửa đốt, liền tự gỡ kiếm hướng về Như Lai, quỳ hai gối phủ phục sát đất, lấy vòi liếm chân Như Lai. Bấy giờ, Thế Tôn đưa tay phải duỗi thẳng, sờ vào đầu voi, mà nói kệ:

*Sân nhuế sinh địa ngực
Cũng sinh thân rắn rút
Cho nên phải trừ sân
Chớ thọ thân này lại.*

Lúc đó các vị Thiên thần ở giữa hư không dùng hàng trăm ngàn loài hoa tung rải trên Như Lai. Bấy giờ Thế Tôn nói pháp vi diệu cho bốn bộ chúng trời, rồng, quỷ, thần. Hơn sáu vạn nam nữ, sau khi thấy Phật hàng phục voi, mọi trán cẩu đều dứt sạch, đắc Pháp nhẫn tịnh và tám vạn Thiên nhân cũng đắc Pháp nhẫn tịnh. Lúc đó tự trong thân voi say kia gió đao nổi dậy, thân hoại mạng chung, sinh về cung Tứ Thiên vương.

Các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, các Uưu-bà-tắc, Uưu-bà-di, cùng Thiên, Long, Quỷ, Thần, sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 6

Nghe như vầy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Tôn giả Nan-đà khoác y thật đẹp với màu sắc làm hoa mắt người, mang giày dép da viền vàng, lại tô vẽ hai mắt, tay cầm bình bát, đang đi vào thành Xá-vệ.

Lúc đó, có các Tỳ-kheo từ xa nhìn thấy Tôn giả Nan-đà đắp y thật đẹp, vào thành Xá-vệ khất thực. Các Tỳ-kheo liền đến chở Thế Tôn, đánh lẽ sát chân, ngồi qua một bên. Sau đó ngồi thoái lui, bạch Thế Tôn:

–Vừa rồi Tỳ-kheo Nan-đà đắp y thật đẹp, màu chói mắt người, vào thành Xá-vệ khất thực.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo một Tỳ-kheo:

–Ông hãy nhanh chóng đến chở Tỳ-kheo Nan-đà nói là Như Lai cho gọi.

Thưa:

–Kính vâng, Thế Tôn!

Tỳ-kheo kia vâng lời Thế Tôn dạy, đánh lẽ sát chân, rồi đi đến chở Tỳ-kheo Nan-đà, nói với Tỳ-kheo Nan-đà rằng:

–Thế Tôn cho gọi ông.

Nan-đà nghe Tỳ-kheo sau khi nói, liền đến chở Thế Tôn. Đến rồi đánh lẽ sát chân, ngồi qua một bên. Lúc ấy Thế Tôn bảo Nan-đà:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

– Vì cớ gì hôm nay ông đắp y thật đẹp này, còn mang giày dép da viền vàng, vào thành Xá-vê khất thực?

Tôn giả Nan-dà im lặng không nói. Thế Tôn lại bảo tiếp:

– Thế nào Nan-dà, ông há không do lòng tin kiên cố, xuất gia học đạo ư?

Nan-dà thưa:

– Đúng vậy, Thế Tôn!

Thế Tôn bảo:

– Ông nay là thiện gia nam tử không y luật mà hành! Do lòng tin kiên cố xuất gia học đạo, sao lại đắp y thật đẹp, chải chuốt dáng vóc để vào thành Xá-vê khất thực, cùng với những kẻ bạch y kia không khác?

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

*Bao giờ thấy Nan-dà
Trì hạnh A-luyện-nhã
Tâm ưa pháp Sa-môn
Đầu-dà đưa đến đích.*

Nan-dà! Nay ông đừng có tạo hạnh như vậy nữa!

Tôn giả Nan-dà cùng bốn bộ chúng sau khi nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

KINH SỐ 7

Nghe như vầy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Tôn giả Nan-đà không kham hành phạm hạnh, muốn cởi pháp y tập hạnh bạch y. Lúc ấy, các Tỳ-kheo đến chỗ Thế Tôn, đánh lẽ sát chân, ngồi qua một bên. Các Tỳ-kheo bạch Thế Tôn:

–Tỳ-kheo Nan-đà không kham hành phạm hạnh, muốn cởi pháp y, tập hạnh tại gia.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo một Tỳ-kheo:

–Ông hãy đến chỗ Nan-đà nói là Như Lai cho gọi.

Thưa:

–Kính vâng, Thế Tôn.

Tỳ-kheo kia vâng lời Thế Tôn dạy, rời chỗ ngồi đứng dậy lẽ sát chân Thế Tôn, rồi lui đi. Đến chỗ Tỳ-kheo Nan-đà kia, nói:

–Thế Tôn cho gọi Nan-đà.

Đáp:

–Vâng.

Lúc ấy Tỳ-kheo Nan-đà theo Tỳ-kheo này đến chỗ Thế Tôn, đánh lẽ sát chân, ngồi qua một bên.

Thế Tôn bảo Nan-đà:

–Thế nào Nan-đà? Không thích tu phạm hạnh, muốn cởi pháp y, tu hạnh bạch y ư?

Nan-đà thưa:

–Đúng vậy, Thế Tôn!

Thế Tôn bảo:

–Vì sao, Nan-đà?

Nan-đà thưa:

–Dục tâm con hùng hực, không thể tự kiềm được!

Thế Tôn bảo:

–Thế nào Nan-đà? Ông không phải là thiện gia nam tử xuất gia học đạo ư?

Nan-đà thưa:

–Đúng vậy, Thế Tôn! Con là thiện gia nam tử, do lòng tin kiên cố xuất gia học đạo.

Thế Tôn bảo:

–Điều đó không thích hợp với ông, là thiện gia nam tử đã bỏ nhà xuất gia học đạo, tu hạnh thanh tịnh, sao lại bỏ chánh pháp mà muốn tập hành ô uế?

Nan-đà nêu biết, có hai pháp không biết chán đủ. Nếu có người nào tập hai pháp này thì không bao giờ biết chán đủ. Hai pháp gì? Dâm dục và uống rượu, đó gọi là hai pháp không biết chán đủ. Nếu người nào tập hai pháp này, thì không bao giờ biết chán đủ. Do bởi hành quả này mà không thể đạt đến chỗ vô vi. Cho nên, này Nan-đà, hãy ghi nhớ bỏ hai pháp này, sau nhất định sẽ thành tựu quả báo vô lậu. Nan-đà, nay ông khéo tu phạm hạnh, hướng đến quả đạo, không thể không đều do đây.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

Nhà lợp không kín

Trời mưa ắt dột

Người không thực hành

Dâm, nô, si dột.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nhà khéo lợp kín
Trời mưa không dột
Người hay thực hành
Không dâm, nô, si².*

Thế Tôn lại tự nghĩ: “Thiện gia nam tử này dục ý quá nhiều. Nay Ta có thể dùng lửa trị lửa.”

Bấy giờ Thế Tôn liền dùng thần lực, tay nắm Nan-đà; trong khoảnh khắc giống như lực sĩ co duỗi cánh tay, đem Nan-đà lên Hương sơn. Bấy giờ, trên núi có một hang đá, lại có một con khỉ cái mù lòa đang ở nơi đó. Thế Tôn, tay phải nắm Nan-đà, bảo rằng:

–Nan-đà, ông có thấy con khỉ cái mù lòa này không?

Thưa:

–Có thấy, Thế Tôn!

Thế Tôn bảo:

–Đằng nào xinh đẹp? Tôn-đà-lợi cô gái Thích xinh đẹp hay con khỉ cái mù lòa này xinh đẹp?

Nan-đà thưa:

–Giống như có người đả thương lỗ mũi con chó dữ, lại bôi thêm độc vào, con chó kia càng thêm dữ hơn. Ở đây cũng như vậy, Thích nữ Tôn-đà-lợi, nếu đèn con khỉ cái mù lòa để cùng so sánh, thì không thể làm ví dụ được. Giống như đống lửa lớn thiêu đốt sơn dã, còn dùng củi khô bỏ thêm vào thì lửa càng trở nên hừng hực. Ở đây cũng vậy, con nhở cô gái họ Thích kia, không rời khỏi tâm được.

Bấy giờ Thế Tôn trong khoảnh khắc như co duỗi cánh tay biến khỏi núi này, hiện đến trời Tam thập tam. Khi ấy chư Thiên trên cõi Tam thập tam đều tụ họp tại giảng đường Thiện pháp. Cách giảng đường Thiện pháp không xa, lại có cung điện, năm trăm ngọc nữ đang vui đùa với nhau, toàn là người nữ không có người nam. Bấy giờ Nan-đà từ xa trông thấy năm trăm Thiên nữ, đang ca hát kỹ nhạc vui đùa với nhau; thấy rồi hỏi Thế Tôn:

–Đây là những đâu, mà có năm trăm Thiên nữ ca hát kỹ nhạc vui đùa với nhau?

Thế Tôn bảo:

–Nan-đà, ông tự đến hỏi!

Tôn giả Nan-đà liền đến chỗ năm trăm Thiên nữ; thấy cung điện nhà cửa kia, trải hàng trăm thứ tọa cụ tốt; toàn là người nữ không có người nam. Lúc đó Tôn giả Nan-đà hỏi Thiên nữ kia:

–Các cô, có đúng là Thiên nữ đang cùng nhau vui đùa khoái lạc phải không?

Thiên nữ đáp:

–Chúng tôi có năm trăm người, tất cả đều thanh tịnh, không có phu chủ. Chúng tôi nghe Thế Tôn có đệ tử tên là Nan-đà, là con di mẫu của Phật. Ngài đang ở chỗ Như Lai tu phạm hạnh thanh tịnh, sau khi mạng chung sẽ sinh về cõi này làm phu chủ chúng tôi, cùng vui đùa với nhau.

Lúc này Tôn giả Nan-đà lòng rất vui mừng không thể tự kiềm chế, liền tự nghĩ: “Hiện tại ta là đệ tử Thế Tôn, lại là con di mẫu. Những Thiên nữ này đều sẽ làm vợ cho ta.”

². Cf. Dhp. 13, 14. Yathā agāram ducchannam, vutthī samativijhati; evam abhāvitam cittam, rāgo samativijhati. Yathā agāram suchannam, vutthī na samativijhati; evam subhāvitam cittam, rāgo na samativijhati.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Bấy giờ, Nan-đà thoái lui, đến chỗ Thế Tôn. Thế Tôn hỏi:

– Thế nào Nan-đà! Các ngọc nữ kia nói gì?

Nan-đà thưa:

– Các ngọc nữ kia đều nói: “Chúng tôi đều không có phu chủ. Nghe có đệ tử Thế Tôn khéo tu phạm hạnh, sau khi mạng chung sẽ sinh về nơi này.”

Thế Tôn bảo:

– Nan-đà, ý ông thế nào? Nan-đà, ý ông thế nào?

Nan-đà thưa:

– Khi ấy, con tự nghĩ: “Ta là đệ tử Thế Tôn, là con di mẫu của Phật. Những Thiên nữ này tất cả đều sẽ làm vợ cho ta.”

Thế Tôn bảo:

– Khoái thay, Nan-đà! Khéo tu phạm hạnh, Ta sẽ xác chứng cho ông, khiến cho năm trăm người nữ này đều sẽ thành những người hầu hạ ông.

Thế Tôn lại bảo:

– Thế nào Nan-đà? Thích nữ Tôn-đà-lợi xinh đẹp, hay là năm trăm Thiên nữ xinh đẹp?

Nan-đà thưa:

– Giống như con khỉ cái mù lòa trên đỉnh núi ở trước Tôn-đà-lợi, không tươi sáng cũng không nhan sắc. Ở đây cũng như vậy, Tôn-đà-lợi ở trước những Thiên nữ kia cũng lại như vậy, không có tươi sáng.

Thế Tôn bảo:

– Ông khéo tu phạm hạnh, Ta sẽ tác chứng cho ông được năm trăm Thiên nữ này.

Bấy giờ Thế Tôn lại nghĩ: “Nay Ta sẽ dùng lửa để diệt lửa Nan-đà.” Trong khoảnh khắc giống như lực sĩ co duỗi cánh tay, Thế Tôn tay phải nắm cánh tay Nan-đà, dẫn đến trong địa ngục. Lúc này chúng sinh địa ngục đang chịu ngần ấy khổ não. Khi ấy trong địa ngục kia có một cái vạc lớn, trống không, có người. Thấy vậy, Nan-đà sinh lòng sợ hãi, lông áo đều dựng đứng, đến trước Thế Tôn thưa:

– Ở đây mọi chúng sinh đều chịu khổ đau, chỉ có độc nhất cái vạc này trống không có người!

Thế Tôn bảo:

– Đây gọi là địa ngục A-tỳ.

Bấy giờ, Nan-đà lại càng sợ hãi hơn, lông áo đều dựng đứng lên, bạch Thế Tôn:

– Đây là địa ngục A-tỳ, mà sao có một chỗ trống không có tội nhân?

Thế Tôn bảo:

– Nan-đà, ông tự đến đó hỏi.

Lúc này, Tôn giả Nan-đà liền tự đến hỏi:

– Thế nào ngục tối, đây là ngục gì mà trống, không có người?

Ngục tối đáp:

– Tỳ-kheo nên biết, đệ tử của Phật Thích-ca Văn tên là Nan-đà, ở chỗ Như Lai tu phạm hạnh thanh tịnh, sau khi thân hoại mạng chung, sinh về chỗ lành trên trời. Ở đó, ông ta sống lâu ngàn tuổi, tự vui đùa khoái lạc, mạng chung ở đó lại sinh vào trong địa ngục A-tỳ này. Cái vạc trống này chính là nhà của ông ta.

Tôn giả Nan-đà nghe xong những lời này, sinh lòng sợ hãi, lông áo đều dựng đứng, liền tự nghĩ: “Cái vạc trống này chính là dành cho ta chăng?” Rồi trở lại chỗ Thế Tôn, đánh lẽ sát chân bạch Thế Tôn:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

– Xin nhận sự sám hối tội của chính con, vì không lo tu phạm hạnh, lại còn xúc nhiễu Như Lai!

Bấy giờ Tôn giả Nan-đà, liền nói kệ này:

*Đời người không đủ quý
Tuổi trót rồi cũng tàn
Địa ngục chua, thống khổ
Chỉ có vui Niết-bàn.*

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Tôn giả Nan-đà:

– Lành thay! Lành thay! Như những gì ông đã nói. Niết-bàn rất là khoái lạc. Nan-đà, cho phép ông sám hối. Ông kẻ ngu si đã tự biết là mình có lỗi đối với Như Lai. Nay Ta nhận sự hối lỗi của ông, sau này chớ tái phạm.

Bấy giờ, Thế Tôn trong khoảnh khắc như co duỗi cánh tay, tay nắm Nan-đà biến khỏi địa ngục, trở về đến vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, thành Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo Nan-đà:

– Nay Nan-đà, nay ông hãy tu hành hai pháp. Hai pháp gì? Chỉ và Quán. Lại phải tu thêm hai pháp. Hai pháp gì? Sinh tử không đáng vui, biết Niết-bàn là an lạc. Đó là hai pháp. Lại tu thêm hai pháp. Hai pháp gì? Trí và Biện.

Bấy giờ, Thế Tôn thuyết giảng cho Nan-đà bằng nhiều pháp khác nhau. Tôn giả Nan-đà sau khi thọ lãnh những lời dạy của Thế Tôn rồi, từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lê sát chân Thế Tôn, rồi lui ra; đi đến vườn An-đà. Ở đó, ngồi kiết già dưới một bóng cây, chánh thân, chánh ý, cột niệm trước mặt, tư duy những lời dạy này của Như Lai. Bấy giờ Tôn giả Nan-đà ở nơi vắng vẻ, lúc nào cũng tư duy về những lời dạy của Như Lai không bỏ quên giây phút nào, vì mục đích gì mà thiện gia nam tử này, do lòng tin kiên cố, xuất gia học đạo, tu phạm hạnh vô thương, cho đến biết như thật rằng: “Sinh tử đã dứt, phạm hạnh đã lập, những việc cần làm đã làm xong, không còn tái sinh đời sau nữa.”

Lúc bấy giờ, Tôn giả Nan-đà thành A-la-hán. Sau khi thành A-la-hán, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, đến chỗ Thế Tôn, đánh lê sát chân, ngồi qua một bên. Lúc này Tôn giả Nan-đà bạch Thế Tôn:

– Trước đây, Thế Tôn đã hứa chứng nhận năm trăm Thiên nữ cho đệ tử. Nay con xả hết.

Thế Tôn bảo:

– Nay ông đã dứt sinh tử, phạm hạnh đã lập. Ta cũng liền bỏ nó luôn.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ:

*Nay Ta thấy Nan-đà
Tu hành pháp Sa-môn
Các ác đều đã diệt
Không mất hạnh Đầu-đà.*

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

– Người đắc A-la-hán, hiện nay chính là Tỳ-kheo Nan-đà; không còn dâm, nộ, si cũng là Tỳ-kheo Nan-đà.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 8

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nghe như vầy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Ni-câu-lưu, tại Ca-tỳ-la-việt, Thích-sí-sấu³, cùng với năm trăm vị đại Tỳ-kheo. Bấy giờ Đại Ái Đạo Kiều-dàm-di⁴ đến chỗ Thế Tôn, đánh lẽ sát chân, bạch Thế Tôn:

—Ước nguyện Thế Tôn sinh mạng hằng được thủ hộ để giáo hóa lâu dài những kẻ ngu tối.

Thế Tôn bảo:

—Cù-dàm-di, không nên nói với Như Lai những lời như vậy. Tuổi thọ của Như Lai lâu vô cùng, mạng hằng được thủ hộ.

Bấy giờ, Đại Ái Đạo Cù-dàm-di liền nói kệ này:

Làm sao lẽ Tối Thắng

Đáng thế gian Tối tôn

Để đoạn tất cả nghi

Do vậy nói lời này.

Bấy giờ, Thế Tôn đáp lại Cù-dàm-di bằng bài kệ này:

Tinh tấn ý khó khuyết

Thường có tâm dũng mãnh

Xem Thanh văn bình đẳng

Đó là lẽ Như Lai.

Rồi Đại Ái Đạo bạch Thế Tôn:

—Từ đây về sau con sẽ lẽ Thế Tôn. Nay Như Lai dạy xem⁵ tất cả chúng sinh với ý không tăng tổn. Trên trời, trong cõi người, cùng A-tu-luân, Như Lai là tối thượng.

Khi ấy Như Lai chấp nhận những gì Đại Ái Đạo đã nói. Bà liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lẽ sát chân, rồi lui ra.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

—Trong hàng Thanh văn của Ta, đệ tử hiểu biết rộng rãi đệ nhất, chính là Đại Ái Đạo.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 9

Nghe như vầy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-dà Cấp cô độc, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

—Có hai hạng người này ở trong chúng sẽ phát sinh hủy báng Như Lai⁶. Hai hạng người nào? Hạng phi pháp nói là pháp; pháp nói là phi pháp. Đó là hai hạng người phi báng Như Lai.

Lại có hai hạng người không phi báng Như Lai. Thế nào là hai? Hạng phi pháp nói

³. Thích-sí-sấu 釋翅瘦, hay Thích-sí 釋翅; Pāli: Sakkesu: Giữa những người họ Thích. Xem kinh 10, phẩm 17.

⁴. Đại Ái Đạo Cù-dàm-di 大愛道瞿曇彌. Pāli: Mahāpajāpatī Gotamī.

⁵. Để bắn: Lễ 禮. TNM: Thị 視.

⁶. Lưu ý Hán dịch đảo cú. So ngữ cảnh tiếp theo để rõ. Cf. A ii. 3. 3 (R i. 60).

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

là phi pháp; thật pháp nói là thật pháp. Đó là hai hạng người không phỉ báng Như Lai.

Cho nên, này các Tỳ-kheo, phi pháp nên nói là phi pháp; thật pháp nên nói là thật pháp. Như vậy, này các Tỳ-kheo, hãy học điều này.

Các Tỳ-kheo sau khi Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 10

Nghe như vầy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

—Có hai hạng người được phước vô lượng. Thế nào là hai? Người đáng khen ngợi thì liền khen ngợi; người không đáng khen ngợi, thì cũng không khen ngợi. Đó là hai hạng người được phước vô lượng.

Lại có hai hạng người chịu tội vô lượng. Thế nào là hai? Người đáng khen ngợi, lại còn phỉ báng; người không đáng khen ngợi, mà lại khen ngợi. Các Tỳ-kheo chớ học điều này.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

□